

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 333/STP-PBGDPL

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2021

V/v tổ chức tuyên truyền, phổ biến
pháp luật về phòng, chống dịch bệnh
COVID-19 trên hệ thống truyền
thanh cơ sở

Kính gửi: UBND các quận, huyện, thị xã

Hiện nay, dịch bệnh COVID-19 trên thế giới tiếp tục diễn biến rất phức tạp, đã phát hiện biến thể mới của vi-rút có tốc độ lây lan nhanh ở trên 70 quốc gia. Tại Hà Nội đã ghi nhận ca lây nhiễm trong cộng đồng. Để kịp thời thực hiện chỉ đạo của Trung ương và Thành phố trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và nhằm nâng cao ý thức tự giác cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn Thủ đô về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19, Sở Tư pháp đã biên soạn tài liệu tuyên truyền mức xử phạt một số hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội làm tài liệu tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

Nội dung tài liệu tuyên truyền được gửi qua hòm thư điện tử của UBND quận, huyện, thị xã và Phòng Tư pháp các quận, huyện, thị xã, đồng thời được đăng tải liên tục trên trang thông tin điện tử Tuyên truyền, phổ biến pháp luật Thành phố - chuyên mục Tài liệu phát thanh (*đường link: <http://pbgdpl.hanoi.gov.vn/tai-lieu-phat-thanh>*).

Sở Tư pháp đề nghị UBND quận, huyện, thị xã chỉ đạo tổ chức tuyên truyền tăng thời lượng, tần suất phát thanh và chú trọng phát trong giờ cao điểm các tài liệu do Sở Tư pháp cung cấp trên hệ thống loa truyền thanh tại địa phương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ Sở Tư pháp (*qua Phòng phổ biến, giáo dục pháp luật – SĐT: 02433.120.451*) để được giải đáp, hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám Đốc Sở (để b/c);
- Phòng Tư pháp quận, huyện, thị xã (để t/h);
- Lưu: VT, PBGDPL.



Phạm Thị Thanh Hương



MỨC XỬ PHẠT MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

(Ban hành kèm theo Công văn số 333/STP-PBGDPL ngày 5 tháng 2 năm 2021 của Sở Tư pháp Hà Nội về tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở)

STT	Nội dung tuyên truyền	Căn cứ pháp lý
1	Người không đeo khẩu trang nơi công cộng, trên phương tiện giao thông công cộng; không giữ khoảng cách theo quy định khi tiếp xúc bị phạt tiền tối đa đến 3.000.000 đồng. <i>Lưu ý: Theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 03/02/2021 của UBND thành phố Hà Nội thì giữ khoảng cách tối thiểu 1m khi tiếp xúc; đối với hoạt động kinh doanh ăn uống, cà phê giải khát- là nơi có nguy cơ lây nhiễm trực tiếp thực hiện giãn cách tối thiểu 2 m hoặc giữ khoảng cách tối thiểu 1 m và có tấm lá chắn giữa các vị trí ngồi.</i>	<i>Áp dụng theo điểm khoản 1 Điều 12 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/09/2020 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế; mục 1 Công văn số 5151/UBND-KGVX ngày 28/10/2020 của UBND thành phố Hà Nội; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 03/02/2021 của UBND thành phố Hà Nội</i>
2	Người vứt khẩu trang đã sử dụng không đúng nơi quy định tại nơi công cộng bị phạt tiền tối đa đến 5.000.000 đồng, nếu vứt ravia hè, đường phố bị phạt tiền tối đa đến 7.000.000 đồng.	<i>Áp dụng theo điểm c, d khoản 1 Điều 20 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường</i>
3	Người nào che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời hiện trạng bệnh COVID-19 của bản thân hoặc của người khác mắc bệnh COVID-19 bị phạt tối đa	<i>Áp dụng theo điểm a khoản 3 Điều 7 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/09/2020 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực</i>

	20.000.000 đồng.	y tế.
4.	Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp tạm đình chỉ hoạt động của cơ sở dịch vụ ăn uống công cộng có nguy cơ làm lây truyền bệnh dịch tại vùng có dịch thì bị phạt tiền tối đa đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân, 40.000.000 đồng đối với tổ chức.	Áp dụng theo khoản 5 Điều 4, điểm a, khoản 3 Điều 12 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/09/2020 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế.
5	Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng để phòng, chống dịch Covid-19 thì bị phạt tiền tối đa đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân, 40.000.000 đồng đối với tổ chức.	Áp dụng theo theo khoản 5 Điều 4, điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/09/2020 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế.
6	Người không thực hiện quyết định kiểm tra, giám sát, xử lý y tế trước khi ra vào vùng có dịch bệnh Covid- 19 bị phạt tiền tối đa đến 30.000.000 đồng.	Áp dụng theo điểm a khoản 4 Điều 12 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/09/2020 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế.
7	Người nào trốn khỏi nơi cách ly; không tuân thủ quy định về cách ly; từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế để phòng, chống dịch Covid-19 có thể bị phạt tiền tối đa đến 20.000.000 đồng hoặc bị xử lý theo Điều 240 Bộ luật Hình sự trong trường hợp gây truyền dịch bệnh cho người khác (Mức phạt tù tối đa đến 12 năm và còn có thể bị phạt tiền tối đa đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm)	Áp dụng theo điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2020 và điểm 1.1 mục 1 Công văn 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Điều 240 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

8	<p>Người nào trốn khỏi nơi cách ly; không tuân thủ quy định về cách ly; từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly, cưỡng chế cách ly mà làm gây thiệt hại từ 100.000.000 đồng trở lên do phát sinh chi phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thì bị xử lý theo Điều 295 Bộ luật Hình sự. (Mức phạt tù tối đa đến 12 năm và còn có thể bị phạt tiền tối đa đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm).</p>	<p>Áp dụng điểm 1.2 mục 1 mục Công văn 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)</p>
9	<p>Người nào không khai báo y tế, khai báo không đầy đủ hoặc khai báo gian dối gây lây truyền dịch bệnh Covid-19 cho người khác bị xử lý theo Điều 240 Bộ luật Hình sự. (Mức phạt tù tối đa đến 12 năm và còn có thể bị phạt tiền tối đa đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm)</p>	<p>Áp dụng điểm 1.1 mục 1 Công văn 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Điều 240 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)</p>
10	<p>Người nào đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông, thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc về tình hình dịch bệnh Covid-19 có thể bị phạt tiền tối đa đến 15.000.000 đồng hoặc bị xử lý theo Điều 288 Bộ luật Hình sự. (Mức phạt tù tối đa đến 7 năm và còn có thể bị phạt tiền tối đa đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm)</p>	<p>Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 99 và điểm a khoản 1 Điều 101 Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và điểm 1.4 mục 1 Công văn 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch</p>

		bệnh Covid-19; Điều 288 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)
11	Người có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thì bị xử lý theo Điều 330 Bộ luật Hình sự. (Mức phạt tù tối đa đến 7 năm)	Áp dụng điểm 1.9 mục 1 Công văn 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)
12	Chủ cơ sở kinh doanh, người quản lý cơ sở kinh doanh dịch vụ (như quán bar, vũ trường, karaoke, dịch vụ mát-xa, cơ sở thẩm mỹ...) thực hiện hoạt động kinh doanh khi đã có quyết định tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh để phòng chống dịch bệnh Covid-19, gây thiệt hại từ 100.000.000 đồng trở lên do phát sinh chi phí phòng, chống dịch bệnh thì bị xử lý theo Điều 295 Bộ luật Hình sự. (Mức phạt tù tối đa đến 12 năm và còn có thể bị phạt tiền tối đa đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm)	Áp dụng điểm 1.3 mục 1 Công văn 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)
13	Người có hành vi lợi dụng sự khan hiếm hoặc tạo sự khan hiếm giả tạo trong tình hình dịch bệnh Covid-19 để mua vét hàng hóa đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố là mặt hàng bình ổn giá hoặc hàng hóa được Nhà nước định giá nhằm bán lại để thu lợi bất chính thì bị xử lý về tội đầu cơ theo quy định tại Điều	Áp dụng điểm 1.8 mục 1 Công văn 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Điều 196 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

	196 Bộ luật Hình sự. (Mức phạt tù tối đa đến 15 năm và còn có thể bị phạt tiền tối đa đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm)	
14	Người có hành vi lợi dụng dịch bệnh Covid-19 đưa ra thông tin không đúng sự thật về công dụng của thuốc, vật tư y tế về phòng, chống dịch bệnh nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác thì bị xử lý về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự. (Mức phạt tù tối đa đến 20 năm hoặc tù chung thân và còn có thể bị phạt tiền tối đa đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.)	Áp dụng điểm 1.6 mục 1 Công văn 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)
15	Người có trách nhiệm trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nhưng không triển khai hoặc triển khai không kịp thời, không đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định gây hậu quả nghiêm trọng thì bị xử lý về tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự. (Mức phạt tù tối đa đến 12 năm và còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm)	Áp dụng điểm 1.10 Công văn 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Điều 360 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)